

Bản án số: 50/2019/HS-ST

Ngày: 31 - 10 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Văn Kiên

2. Bà Quách Thị Tình

Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Văn Hải - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 31/10/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2019/TLST-HS, ngày 11/10/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2019/QĐXXST-HS, ngày 16/10/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Văn C**; sinh năm: 1993; tại xã Thành Mỹ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: thôn Vân Đình, xã Thành Mỹ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa 09/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Văn M; con bà: Bùi Thị S; tiền sự: Không; tiền án: không; Bị tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 19/8/2019 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Nhân thân:

Ngày 25/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về các tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”;

Ngày 01/8/2019 bị công an huyện Thạch Thành xử lý vi phạm hành chính về hành vi “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Những người tham gia tố tụng:

* Bị hại: Bà Trương Thị T; sinh năm 1966; nơi cư trú: Thôn Vân Đình, xã Thành Mỹ, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 13/6/2019, Trương Văn C đi bộ một mình đến nhà của bà Trương Thị T với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến nhà bà T, C nhìn thấy cửa chính nhà bà T khóa, nên C đã nhặt 01 con dao (dạng dao rựa) dài 47cm, đang để ở khu vực sân nhà bà T. C dùng dao đập ổ khóa cửa chính nhà bà T, loại khóa móc nhãn hiệu Việt Hà, để phá khóa. Sau khi phá được khóa cửa, C đi vào nhà, tiến vào buồng ngủ của nhà bà T để tìm tài sản trộm cắp. C phát hiện trong túi áo của bà T treo trên dây có chìa khóa tủ, nên đã lấy để mở ngăn tủ ngang tại gian phòng khách. Tại ngăn tủ bên trái theo hướng từ cửa vào, C phát hiện có một phong bì thư không dán kín, bên trong có một tờ lịch và số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng), được bọc ngoài bằng chiếc ga đệm. C đã lấy toàn bộ số tiền rồi đóng cửa tủ lại và mang cất chìa khóa vào vị trí túi áo ban đầu. Sau đó C khép cửa chính lại, mang theo số tiền trộm cắp được bắt xe khách đi ra tỉnh Bắc Ninh, số tiền trên C đã tiêu sài cá nhân và ma túy để sử dụng hết. Đến khoảng 09 giờ 50 phút cùng ngày, bà T đi cắt cỏ về đến nhà quan sát thấy ổ khóa cửa nhà mình có dấu hiệu bị cạy, phá nên bà đã lấy chìa khóa tủ mở tủ và phát hiện số tiền 50.000.000 đồng bị kẻ gian lấy mất. Bà T đã trình báo với cơ quan pháp luật để điều tra theo quy định.

Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra xác định số tiền 50.000.000 đồng bà T bị mất trộm gồm 100 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, số tiền này bà đã vay của bà Trương Thị Kh, trú tại thôn Đồng Thành, xã Thành Yên, huyện Thạch Thành vào ngày 09/06/2019.

Ngày 19/8/2019 Trương Văn C đã đến cơ quan công an huyện Thạch Thành xin đầu thú, khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp số tiền 50.000.000 đồng của bà Trương Thị T vào ngày 13/6/2019.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Trương Thị T yêu cầu Trương Văn C phải có trách nhiệm bồi thường cho bà số tiền 50.000.000 đồng.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 con dao dài 47 cm, thân dao bằng kim loại màu đen, dài 33cm, mũi dao bằng, cán dao bằng gỗ dài 14 cm, đường kính 2,5 cm.
- 01 Ổ khóa bằng kim loại màu đen, mặt trước có chữ VIỆT HÀ, mặt sau có chữ Lock.

Các vật chứng hiện đang được bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKSTT ngày 09/10/2019, Viện Kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá đã truy tố

Trương Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 BLHS, xử phạt Trương Văn C từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập, xác định hiện tại bị cáo không có tài sản nên đại diện VKSND đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Trương Thị T số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng)

Về vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy vật chứng trong vụ án là 01 con dao dài 47 cm, thân dao bằng kim loại màu đen, dài 33cm, mũi dao bằng, cán dao bằng gỗ dài 14 cm, đường kính 2,5 cm; 01 Ổ khóa bằng kim loại màu đen, mặt trước có chữ VIỆT HÀ, mặt sau có chữ Lock.

Phản tranh tụng tại phiên tòa:

Bị cáo Trương Văn Chính trình bày: Vào khoảng 08 giờ ngày 13/6/2019, Bị cáo đi bộ một mình đến nhà của bà Trương Thị Toàn với mục đích trộm cắp tài sản. Lợi dụng thời điểm gia đình bà Toàn không có ai ở nhà, Bị cáo đã nhặt dao tại sân nhà bà Toàn để đập phá ổ khóa cửa nhà chính và vào trong lục tìm chìa khóa tủ để mở tủ chiếm đoạt số tiền 50.000.000 đồng của bà Trương Thị Toàn. Sau khi chiếm đoạt được số tiền trên bị cáo đã bắt xe khách đi ra tỉnh Bắc Ninh dùng số tiền trộm cắp được để tiêu sài cá nhân và mua ma túy để sử dụng. Đến Ngày 19/8/2019 bị cáo đã đến cơ quan công an huyện Thạch Thành xin đầu thú, khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp số tiền 50.000.000 đồng của bà Trương Thị Toàn vào ngày 13/6/2019. Tại phiên tòa bị cáo thống nhất có trách nhiệm bồi thường cho bà Toàn số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt.

Bị hại bà Trương Thị Toàn trình bày: Khoảng 09 giờ 50 phút ngày 13/6/2019, bà Toàn đi cắt cỏ về đến nhà quan sát thấy ổ khóa cửa nhà mình có dấu hiệu bị cạy, phá nên bà đã lấy chìa khóa tủ mở tủ và phát hiện số tiền 50.000.000 đồng bị kẻ gian lấy mất. Bà Toàn đã trình báo với cơ quan pháp luật để điều tra theo quy định. Đến nay bị cáo chưa bồi thường cho bà được đồng nào. Bà yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho bà số tiền 50.000.000 đồng. Đối với con dao và chiếc khóa cửa chính mà quá trình điều tra cơ quan điều tra thu giữ, đây là tài sản của gia đình bà. Tuy nhiên do không còn giá trị sử dụng nên bà không đề nghị được nhận lại, mà đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thành, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai trình bày của người bị hại, phù hợp với vật chứng vụ án và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ cơ sở kết luận ngày 13/06/2019, Trương Văn Chính đã lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) của bà Trương Thị Toàn. Do đó có đủ cơ sở xác định bị cáo đã có hành vi vi phạm vào điểm c, khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo Điểm c Khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội.

[3] Về tính chất, hành vi phạm tội: Đây là vụ án hình sự trộm cắp tài sản có tính chất nghiêm trọng do Trương Văn Chính thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an, xã hội trên địa bàn. Bị cáo là người có nhân thân xấu. Ngày 25/9/2013 bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa xử phạt 30 tháng tù về các tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; Ngày 01/8/2019 bị công an huyện Thạch Thành xử lý vi phạm hành chính về hành vi "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản". Bị cáo không lấy đó làm bài học, kiếm sống một cách lương thiện tiếp tục lâm vào con đường phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và sau khi phạm tội bị cáo đầu thú, đây là tình tiết giảm nhẹ được chấp nhận theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để xét xử bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội. Tuy nhiên bị cáo có hai nhân thân về tội chiếm đoạt lần phạm tội này này bị cáo lại tiếp tục phạm tội nghiêm trọng, Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, cải tạo sớm trở về đoàn tụ gia đình và xã hội. Thời gian bị cáo bị tạm giam sẽ được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trương Thị T yêu cầu bị cáo phải bồi thường số tiền 50.000.000 đồng đây là số tiền mà bị cáo đã chiếm đoạt của bà Toàn phù hợp cần được chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 con dao dài 47 cm, thân dao bằng kim loại màu đen, dài 33cm, mũi dao bằng, cán dao bằng gỗ dài 14 cm, đường kính 2,5 cm; 01 Ổ khóa bằng kim loại màu đen, mặt trước có chữ VIỆT HÀ, mặt sau có chữ Lock. Đây là tài sản của bà Trương Thị T. Do giá trị sử dụng không còn nên bà T không đề nghị nhận lại. Xét thấy cần tịch thu tiêu hủy là đúng quy định.

[7] Về hình phạt tiền bổ sung: Qua xác minh bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đề nghị được miễn tiền án phí. Do đó miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Trương Văn C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Điểm c, khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Trương Văn C 40 (bốn mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2019.

Áp dụng: Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 584, 585 Bộ luật Dân sự. Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Khoản 1, khoản 3 Điều 21; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016

-Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Trương Văn C phải bồi thường cho bà Trương Thị T số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

-Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 47 cm, thân dao bằng kim loại màu đen, dài 33cm, mũi dao bằng, cán dao bằng gỗ dài 14 cm, đường kính 2,5 cm; 01 Ổ khóa bằng kim loại màu đen, mặt trước có chữ VIỆT HÀ, mặt sau có chữ Lock.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan cảnh sát điều tra, công an huyện Thạch Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành ngày 15/10/2019.

Về án phí: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền bồi thường trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi xuất quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Người được thi hành án, Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Tòa án ND tỉnh Thanh Hóa.
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an Thạch Thành;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Văn Quân